

Số: 80/2017/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 20 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí trình độ trung cấp đối với
Trường Trung cấp Việt - Hàn Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
từ năm học 2017 - 2018 đến năm học 2020 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Xét Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 05/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí trình độ trung cấp đối với Trường Trung cấp Việt - Hàn Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang từ năm học 2017 - 2018 đến năm học 2020 - 2021; Báo cáo thẩm tra số 45/BC-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí trình độ trung cấp đối với Trường Trung cấp Việt - Hàn Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (sau đây gọi tắt là Trường) từ năm học 2017 - 2018 đến năm học 2020 - 2021, như sau:

1. Mức thu học phí đối với các chương trình đào tạo đại trà trình độ trung cấp khi Trường chưa tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư:

TT	Nhóm ngành, nghề	Mức thu học phí trình độ trung cấp (ĐVT: Ngàn đồng/học sinh/tháng)			
		Năm học 2017 - 2018	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021
01	Khoa học xã hội, kinh tế, luật	264	296	336	384
02	Nông, lâm, thủy sản	320	360	400	440
03	Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật	400	448	504	568
04	Khách sạn, du lịch	360	400	440	520

2. Học phí đào tạo giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo phương thức giáo dục thường xuyên áp dụng mức không vượt quá 150% mức thu học phí so với hệ đào tạo chính quy tương ứng cùng trình độ, nhóm ngành, nghề đào tạo, theo chương trình đào tạo đại trà tại Trường khi chưa thực hiện tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư.

3. Các quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với Trường và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 7 năm 2017.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- Các bộ: TC, GD&ĐT, LĐ-TB&XH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu VT, PTH.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em